

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 6/2024

I – TÌNH HÌNH THỜI SỰ, CHÍNH TRỊ NỔI BẬT TRONG NƯỚC

Toàn văn phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

Sau ba ngày (16-18/5) làm việc khẩn trương, nghiêm túc, đầy tinh thần trách nhiệm, Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra và bế mạc sáng 18/5. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trì Hội nghị.

Toàn văn Phát biểu bế mạc Hội nghị của đồng chí Tổng Bí thư được đăng tải trên Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối.

(<https://doanhnghieptrunguong.vn/xay-dung-dang/202405/toan-van-phat-bieu-be-mac-hoi-nghi-lan-thu-chin-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xiii-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-5812168/>)

Hoàn thiện lý luận về mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam qua tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

Lý luận về mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) ở Việt Nam hiện nay là thành quả của tiến trình đổi mới, đồng thời phản ánh quỹ đạo “tiến hóa tất yếu” của mô hình kinh tế thị trường đương đại. Thông qua tác phẩm của mình, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có những luận giải, bổ sung nhiều quan điểm mới, góp phần hoàn thiện mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.

Quá trình hình thành lý luận về mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Năm 1986, trước bối cảnh nền kinh tế nước ta lâm vào khủng hoảng, trì trệ trầm trọng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tiến hành đổi mới toàn diện đất nước. Công cuộc đổi mới không đơn thuần là tìm ra giải pháp trước mắt cho nền kinh tế, mà thực chất là tìm ra mô hình phát triển mới và con đường phù hợp để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trước đó, Hội nghị Trung ương 6 khóa IV (tháng 9-1979) được xem là dấu mốc khởi đầu quá trình đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội đất nước với những chủ trương mới là “phát súng hiệu” về phát triển kinh tế hàng hóa, xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần..., thể hiện qua những việc “bỏ ngăn sông, cấm chợ”, cho “sản xuất bung ra”, thừa nhận sự tồn tại nhiều thành phần kinh tế(1).

Đại hội VI của Đảng (năm 1986) chủ trương đoạn tuyệt với cơ chế tập trung, bao cấp, tạo lập cơ chế thị trường, phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần. Trong cơ cấu nền kinh tế, ngoài thành phần kinh tế XHCN, với khu vực quốc doanh giữ vai trò chủ đạo, Đảng thừa nhận và tôn trọng sự tồn tại khách quan của các thành phần kinh tế

khác, gồm: tiểu sản xuất hàng hóa, tư bản tư nhân, tư bản nhà nước và kinh tế tự nhiên, tự túc, tự cấp.

Trên cơ sở những thành công bước đầu trong phát triển nền kinh tế đa thành phần, Đại hội VII của Đảng (năm 1991) tiếp tục lộ trình xây dựng nền kinh tế hàng hoá trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, với cơ cấu gồm năm thành phần kinh tế (quốc doanh, tập thể, cá thể tiêu chủ, tư bản tư nhân và tư bản nhà nước). Đại hội VIII của Đảng (năm 1996) bắt đầu định hình các thành tố cơ bản về định hướng XHCN trong phát triển nền kinh tế thị trường: “Xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, đi đôi với tăng cường vai trò quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Bảo đảm nền kinh tế tăng trưởng gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái”(2).

Mặc dù từ Đại hội VI của Đảng đến Đại hội VIII của Đảng, Đảng đã có những bước phát triển nhất định về lý luận kinh tế thị trường trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, tuy nhiên, thị trường chỉ được coi là một cơ chế để điều tiết nền kinh tế, chưa xác lập là một chính thể, bao gồm cả cấu trúc nội tại lẫn thiết chế vận hành. Về thực chất, chưa coi kinh tế thị trường là cơ sở kinh tế của xã hội để xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đại hội IX của Đảng (năm 2001) chuyển từ nhận thức thị trường như một công cụ, cơ chế quản lý kinh tế sang nhận thức thị trường là một chính thể, cơ sở kinh tế của xã hội trong thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội: “Thực hiện nhất quán và lâu dài chính sách phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đó chính là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đó là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội”(3)

Về cơ bản, đến Đại hội IX của Đảng, mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta đã được định hình. Theo đó, mô hình này vừa phản ánh tính phổ quát của nền kinh tế thị trường hỗn hợp (thị trường và nhà nước), vừa mang tính “định hướng XHCN”, với những đặc trưng là: nền kinh tế nhiều thành phần, dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu, có sự quản lý của nhà nước XHCN, thực hiện phân phối chủ yếu theo kết quả lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm mục tiêu phát triển bền vững trên cơ sở: “Từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ và cải thiện môi trường”(4).

Đại hội X của Đảng (năm 2006) nhấn mạnh việc tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN và trước hết cần nắm vững định hướng XHCN. Trong đó, tính định hướng XHCN được thể hiện là nền kinh tế được xây dựng ở một chế độ xã hội do nhân dân làm chủ, Nhà nước pháp quyền XHCN quản lý, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, nhằm thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh”(5). Đại hội XI của Đảng (năm 2011) tiếp tục bổ sung và luận giải rõ hơn về nội hàm của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN: “Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Đây là

mô hình kinh tế thị trường vừa tuân theo những quy luật của thị trường, vừa dựa trên cơ sở và được dẫn dắt chi phối bởi nguyên tắc và bản chất chủ nghĩa xã hội”(6).

Đại hội XII của Đảng (năm 2016) tiếp tục hoàn thiện về nội hàm trên cơ sở gắn kết từng cấu phần “bên trong” với mục tiêu và phương thức vận hành nền kinh tế thị trường định hướng XHCN là: “Nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”(7). Đến Đại hội XIII (năm 2021) của Đảng tiếp tục khẳng định “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước”(8).

Những thành tựu đáng tự hào

Việt Nam đang chứng kiến bức tranh kinh tế đầy khởi sắc, giai đoạn 1986 - 2020, mức tăng trưởng trung bình khoảng 7% mỗi năm, quy mô GDP không ngừng được mở rộng, năm 2023 đạt khoảng 430 tỷ USD, trở thành nền kinh tế lớn thứ 5 trong ASEAN và thứ 35 trong 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới. Năm 2023, GDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.300 USD; Việt Nam đã ra khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp từ năm 2008 và sẽ trở thành nước có thu nhập trung bình cao vào năm 2030 (thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 7.500 USD). Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu tăng mạnh, năm 2023 đạt gần 700 tỷ USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt trên 355 tỷ USD, xuất siêu đạt mức kỷ lục 28 tỷ USD; Việt Nam đã trở thành đối tác thương mại lớn thứ 22 toàn cầu. Đầu tư nước ngoài liên tục phát triển, vốn đăng ký tăng 32%, vốn thực hiện tăng 3%, đạt 23 tỷ USD trong năm 2023, cao nhất từ trước đến nay; và Việt Nam đã trở thành một trong những quốc gia hàng đầu ASEAN về thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của Việt Nam năm 2023 được các tổ chức quốc tế đánh giá đứng 46/132 nước được xếp hạng(9).

Không những tăng tốc về lượng, trên cơ sở ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, chiều sâu nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn này cũng được cải thiện ấn tượng. Xét trên bình diện tổng thể theo cấu trúc ba yếu tố đầu vào nền kinh tế: vốn, lao động và năng suất các nhân tố tổng hợp - TFP(10) cho thấy, đóng góp của TFP trong tăng trưởng kinh tế ngày một lớn. Cụ thể: Tính chung cả giai đoạn 2016 - 2020, đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế đạt 45,57%, cao hơn mức 32,88% của giai đoạn 2011 - 2015. Năm 2021, đóng góp của TFP vào tăng trưởng tiếp tục được duy trì và đạt 37,13%(11).

Thành tích ấn tượng nhất trong tiến trình đổi mới của Việt Nam được ghi nhận là công cuộc xóa đói giảm nghèo. Năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo trung bình mỗi năm giảm khoảng 1,5%; giảm từ 58% theo chuẩn cũ năm 1993 của Chính phủ xuống còn 2,93% theo chuẩn

nghèo đa chiều (tiêu chí cao hơn trước); có 78% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, hầu hết các xã nông thôn mới đều có đường ô-tô đến trung tâm, có điện lưới quốc gia, trường tiểu học và trung học cơ sở, trạm y tế và mạng điện thoại. Quá trình đô thị hóa được đẩy mạnh gắn với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tỷ lệ đô thị hóa đã đạt khoảng 43%; hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở cả nông thôn và đô thị, nhất là hạ tầng y tế, giáo dục - đào tạo, giao thông, bưu chính viễn thông đều có bước phát triển mạnh mẽ; đã đưa vào sử dụng nhiều sân bay, bến cảng hiện đại, hơn 1.900km đường cao tốc và phủ sóng rộng rãi mạng 4G, 5G(12).

Việt Nam đã hoàn thành xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học vào năm 2000 và phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2014; số sinh viên đại học, cao đẳng tăng 20 lần trong gần 40 năm qua. Hiện nay, Việt Nam có gần 99% số người lớn biết đọc, biết viết. Bên cạnh đó, Việt Nam đã mở rộng diện bảo hiểm y tế cho toàn dân, đạt mức 93,35%, trong đó, người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và người cao tuổi được cấp bảo hiểm y tế miễn phí; đồng thời, tập trung vào việc tăng cường y tế phòng ngừa, phòng, chống dịch bệnh, hỗ trợ các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn... Liên hợp quốc đã công nhận Việt Nam là một trong những nước đi đầu trong việc hiện thực hóa các *Mục tiêu Thiên niên kỷ*. Năm 2022, chỉ số phát triển con người (HDI) của Việt Nam đạt mức 0,737, thuộc nhóm các nước có HDI cao của thế giới, nhất là so với các nước có trình độ phát triển cao hơn. Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam năm 2023 được các tổ chức xếp thứ 65/137 quốc gia được xếp hạng(13).

Tiếp tục hoàn thiện lý luận về mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo quan điểm của Tổng Bí thư

Trong tác phẩm, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp”(14). Để đạt được mục tiêu đó, cần phải phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN - “một đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng ta, là thành quả lý luận quan trọng qua 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của thế giới”(15). Trong đó, Tổng Bí thư tập trung luận giải, nhấn mạnh một số vấn đề cơ bản sau:

Về quan hệ sở hữu. Tương ứng với quá trình vận động, phát triển của lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất nước ta từng bước được xây dựng phù hợp, tiến bộ, với nhiều hình thức sở hữu, đa thành phần kinh tế. Các thành phần kinh tế hoạt động theo pháp luật và đều là bộ phận hợp thành quan trọng của nền kinh tế, bình đẳng trước pháp luật, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh. Trong đó, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác không ngừng được củng cố và phát triển; kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Về tổ chức, quản lý. Nhà nước quản lý nền kinh tế bằng pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và lực lượng vật chất để định hướng, điều tiết, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Về quan hệ phân phối. Bảo đảm công bằng và tạo động lực cho phát triển; thực hiện chế độ phân phối chủ yếu theo kết quả lao động, hiệu quả kinh tế, đồng thời theo mức đóng góp vốn cùng các nguồn lực khác và phân phối thông qua hệ thống an sinh, phúc lợi xã hội.

Một đặc trưng cơ bản, một thuộc tính quan trọng của định hướng XHCN trong kinh tế thị trường ở Việt Nam là phải gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển. Nói cách khác, kinh tế thị trường và tính định hướng XHCN có mối quan hệ chặt chẽ, không mâu thuẫn với nhau. Phát triển kinh tế thị trường để thực hiện mục tiêu XHCN và định hướng XHCN có vai trò định hướng cho nền kinh tế thị trường. Đây là điểm đặc sắc trong mô hình kinh tế thị trường ở Việt Nam, Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Mỗi chính sách kinh tế đều phải hướng tới mục tiêu phát triển xã hội; mỗi chính sách xã hội phải nhằm tạo ra động lực thúc đẩy phát triển kinh tế; khuyến khích làm giàu hợp pháp phải đi đôi với xoá đói, giảm nghèo bền vững, chăm sóc những người có công, những người có hoàn cảnh khó khăn”(16); đây là “yêu cầu có tính nguyên tắc để bảo đảm sự phát triển lành mạnh, bền vững, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”(17). Đồng thời, mô hình kinh tế này cũng hướng đến giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa nhà nước - thị trường - xã hội, cụ thể:

Một là, Nhà nước đóng vai trò bảo đảm thị trường và xã hội thực hiện đúng chức năng của nó. Nhà nước không “làm thay” mà sử dụng các công cụ, chính sách và các nguồn lực của mình để định hướng và điều tiết nền kinh tế không làm méo mó thị trường, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh và bảo vệ môi trường.

Hai là, thị trường đóng vai trò chủ yếu trong huy động và phân bổ có hiệu quả các nguồn lực phát triển, là động lực chủ yếu để giải phóng sức sản xuất. Kinh tế thị trường không phải vốn dĩ là sản phẩm riêng có của chủ nghĩa tư bản, mà là kết quả của tiến trình phát triển văn minh nhân loại. Alvin Toffler - nhà tương lai học người Mỹ - khẳng định: Thị trường là một mạng lưới trao đổi được ví như một tổng đài, mà ở đó, hàng hóa, dịch vụ (cũng như tin tức) sẽ tìm tới nơi có nhu cầu. Do đó, nó không chỉ thuộc về tư bản, mà thiết yếu cho cả xã hội công nghiệp xã hội chủ nghĩa, cũng như bất kỳ đâu có hệ thống công nghiệp quy mô lớn gắn với động cơ lợi nhuận(18).

Ba là, xã hội là điểm nổi bật trong mục tiêu phát triển của Việt Nam, do đó Đảng Cộng sản chủ trương kết hợp chặt chẽ các mục tiêu, chính sách kinh tế với các mục tiêu, chính sách xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong từng bước, từng chính sách phát triển phù hợp với điều kiện cụ thể, bảo đảm phát triển nhanh, bền vững. Các vấn đề xã hội không phải đi sau kinh tế, mà giải quyết tốt các vấn đề xã hội cũng chính là tạo điều kiện, động lực cho tăng trưởng.

Bên cạnh đó, trong cuốn sách, Tổng Bí thư còn có những bài viết quan trọng về phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN,

như: xây dựng giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tầng lớp thanh niên, lực lượng công an, quân đội lớn mạnh..., đồng thời nhấn mạnh cần phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam; trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam”; khơi dậy khát vọng hùng cường, thịnh vượng Việt Nam... để có thể xây dựng, phát triển thành công mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam./.

Ra mắt sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng bằng tiếng Italia

Ngày 21/5, Đại sứ quán Việt Nam tại Italia tổ chức lễ ra mắt bản dịch tiếng Italia cuốn sách "Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, do Nhà xuất bản Anteo Edizioni thực hiện.

Tại buổi lễ, Đại sứ Việt Nam tại Italia Dương Hải Hưng nhấn mạnh, đây là một cuốn sách quý, đồng thời bày tỏ vui mừng khi bản dịch tiếng Italia được giới thiệu rộng rãi, giúp độc giả Italia hiểu biết sâu sắc về con đường Việt Nam lựa chọn và đạt được những thành tựu phát triển to lớn, qua đó góp phần tăng cường quan hệ hữu nghị tốt đẹp và Đối tác chiến lược giữa hai nước. Đại sứ cho biết, cuốn sách được ra mắt tại Việt Nam năm 2022 và bản dịch 7 thứ tiếng của cuốn sách đã được ra mắt năm 2023.

Ông Bonilauri, Giám đốc Nhà xuất bản Anteo Edizioni khẳng định, rất tự hào đã phát hành bản dịch tiếng Italia của cuốn sách, gồm tuyển tập các bài phát biểu và bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, đề cập nhiều chủ đề chính trị trong nước và quốc tế.

Ông Bonilauri nhấn mạnh, cuốn sách này là nền tảng để tìm hiểu quá trình phát triển về chính trị và xã hội của Việt Nam đương đại, đánh dấu một cột mốc quan trọng trong các ấn phẩm lý luận chính trị.

Đề cập quá trình chuẩn bị, hoàn thiện cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, ông Stefano Bonilauri cho biết, dù gặp nhiều khó khăn, song Nhà xuất bản vẫn quyết tâm hoàn thành công tác dịch thuật vì cuốn sách mang đến một góc nhìn độc đáo, trực tiếp của một trong những "kiến trúc sư" hàng đầu cho các cải cách ở Việt Nam.

II - TIN HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG ỦY KHỐI VÀ CƠ SỞ

Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương

Ngày 15/5, tại Hà Nội, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, công bố quyết định của Ban Bí thư về công tác cán bộ.

Hội nghị đã công bố Quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chuẩn y tham gia Ban Thường vụ Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương, nhiệm kỳ 2020-2025 đối với đồng chí Vũ Trí Thắng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Trưởng Ban Dân vận Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương và đồng chí Vũ Đức Tú, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Chánh Văn phòng Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương.

Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Nguyễn Long Hải, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương chúc mừng hai đồng chí Vũ Trí Thắng và đồng chí Vũ Đức Tú được Ban Chấp hành tín nhiệm bầu và Ban Bí thư Trung ương Đảng chuẩn y giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đồng chí Nguyễn Long Hải mong muốn và tin tưởng hai đồng chí sẽ tiếp tục giữ vững khí thế phấn đấu, nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, ra sức tích lũy kinh nghiệm, không ngừng hoàn thiện phương pháp công tác, đi sâu nghiên cứu các lĩnh vực chuyên môn, mở rộng các quan hệ công tác để đóng góp nhiều hơn cho việc nâng cao hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương.

Đồng chí nhân mạnh, việc bổ sung hai đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, hiện Đảng uỷ Khối có đủ số uỷ viên Ban Thường vụ chuyên trách là Trưởng các ban theo Đề án mà Đại hội và Ban Chấp hành đã thông qua. Đây là thuận lợi căn bản để Đảng uỷ Khối đẩy mạnh các mặt công tác, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp và chuẩn bị Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IV vào năm 2025. Thời gian tới, Đảng uỷ Khối sẽ tiếp tục kiện toàn các vị trí còn khuyết để phấn đấu bảo đảm cơ cấu, số lượng, tính đại diện của các khối, các lĩnh vực, nâng cao năng lực lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối.

Đồng chí Nguyễn Long Hải đề nghị, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, lãnh đạo các ban, đơn vị và các đảng uỷ trực thuộc tiếp tục phối hợp, cộng tác tốt với các đồng chí tân Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối để làm tốt hơn công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Cũng tại Hội nghị, các đại biểu đã thảo luận và thông qua dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 244-QĐ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI. Các đại biểu cũng đã thảo luận dự thảo Báo cáo tổng kết việc thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng nhằm đánh giá đầy đủ, toàn diện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Quy chế và Hướng dẫn số 03-HD/TW của Ban Bí thư khóa XII một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế.

Các đại biểu tập trung cho ý kiến về công tác quán triệt, tổ chức thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng và Hướng dẫn số 03; cụ thể hóa Quy chế bầu cử, Hướng dẫn của Trung ương và ban hành các quy định, hướng dẫn theo thẩm quyền; công tác kiểm tra, xử lý những vấn đề phát sinh; bài học kinh nghiệm về thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng...

Đảng uỷ Khối đã cụ thể hóa thành văn bản để chỉ đạo các cấp ủy đảng trong Đảng bộ Khối thống nhất triển khai, cụ thể hóa, thực hiện phù hợp với thực tế của từng cấp ủy, tổ chức Đảng, góp phần tạo thống nhất về nhận thức, trách nhiệm của đảng viên và đại biểu dự đại hội.

Cấp ủy, tổ chức Đảng các cấp và cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối nhận thức sâu sắc vị trí, tầm quan trọng của Quy chế bầu cử trong Đảng; nhất trí cao với các nội dung quy định trong Quy chế và hướng dẫn của Trung ương.

Các đại biểu thống nhất Quy chế Bầu cử trong Đảng đã góp phần quan trọng vào thành công của Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2015-2020 và nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ Khối; đồng thời, góp phần thực hiện tốt công tác cán bộ trong toàn Đảng bộ Khối thời gian qua.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Bí thư Đảng uỷ Khối Nguyễn Long Hải cho biết: Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối tiếp thu đầy đủ các ý kiến để hoàn thiện báo cáo, gửi Ban Tổ chức Trung ương theo đúng tiến độ đề ra.

Bí thư Đảng ủy Khối yêu cầu, trong thời gian tới, Đảng ủy Khối tiếp tục tập trung lãnh đạo nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, các chỉ đạo, điều hành của cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời, làm tốt công tác chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên theo đúng hướng dẫn, chỉ đạo của các cơ quan tuyên giáo cấp trên. Bên cạnh đó rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ cấp ủy, cơ quan chuyên trách; sẵn sàng thành lập các tiểu ban và phân công chuẩn bị nội dung cho Đại hội và chuẩn bị nhân sự nhiệm kỳ mới.

Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương thường kỳ tháng 5/2024

Ngày 30/5, tại Hà Nội, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đã tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ tháng 5/2024. Đồng chí Nguyễn Long Hải, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương chủ trì Hội nghị.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã cho ý kiến vào Tờ trình về việc điều chỉnh phân công nhiệm vụ các đồng chí Thường trực, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2020-2025; Tờ trình về báo cáo rà soát đối với nhân sự quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, nhiệm kỳ 2026-2031; Tờ trình về chủ trương kiện toàn chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT/HDQT, Tổng Giám đốc; kiện toàn Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại các đảng ủy trực thuộc; Báo cáo tình hình rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy trực thuộc nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm kỳ 2025-2030; Tờ trình về việc phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy trực thuộc nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm kỳ 2025-2030; Tờ trình về việc tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Tờ trình về đề nghị chưa thực hiện tổng kết 25 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về “Xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở” và tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 09-CT/ĐUK, ngày 09/12/2014 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; Tờ trình về dự thảo Kế hoạch thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về “tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại” và các nội dung khác.

Hội nghị thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và triển khai một số quy định mới của Trung ương

Ngày 24/5, tại Hà Nội, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương tổ chức Hội nghị thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và triển khai một số quy định mới của Trung ương.

Tại Hội nghị, đồng chí Nguyễn Long Hải, Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương báo cáo nhanh kết quả Hội nghị Trung ương 9, khóa XIII: Qua 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc và trách nhiệm, Hội nghị Trung ương 9, khóa XIII đã xem xét, cho ý kiến và quyết định nhiều vấn đề quan trọng. Theo đó, Trung ương đã thống nhất

cao về tư tưởng chỉ đạo, định hướng hoàn thiện Đề cương và xây dựng dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Trung ương đặc biệt nhấn mạnh, Dự thảo các văn kiện phải thực sự xứng tầm trình Đại hội, thể hiện được ý chí và sức mạnh vươn lên của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong thời kỳ phát triển mới với khí thế mới, động lực mới, cũng như những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức mới đan xen, quyết tâm xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội; xác định đúng đắn những chủ trương, định hướng và các quyết sách lớn bảo đảm thực hiện thành công sự nghiệp tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện và đồng bộ, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong 5 năm tới, đến năm 2030 (100 năm thành lập Đảng) và tầm nhìn đến năm 2045 (100 năm thành lập nước).

Hội nghị triển khai Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối và lấy ý kiến góp ý Bộ tiêu chí, đánh giá xếp loại các đảng ủy trực thuộc năm 2024

Ngày 17/5, tại Hà Nội, Ban Tổ chức Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đã tổ chức Hội nghị triển khai Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối và lấy ý kiến góp ý Bộ tiêu chí, đánh giá xếp loại các đảng ủy trực thuộc năm 2024.

Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Chu Đình Động, Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy Khối cho biết: Sau 02 năm triển khai thực hiện Bộ tiêu chí, (năm 2022 Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại các đảng ủy trực thuộc (kèm theo Quyết định số 756-QĐ/ĐUK, ngày 17/5/2022) với 49 tiêu chí thuộc 07 lĩnh vực công tác. Trên cơ sở Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại 2022, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối sửa đổi, bổ sung ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại các đảng ủy trực thuộc năm 2023 (kèm theo Quyết định số 1498-QĐ/ĐUK, ngày 12/9/2023) với 52 tiêu chí (tăng 03 tiêu chí so với năm 2022 thuộc tiêu chí số 09 của nhóm công tác tổ chức xây dựng Đảng và tiêu chí số 26, 27 nhóm công tác dân vận), thuộc 07 lĩnh vực công tác).

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối nhận thấy, Bộ tiêu chí đánh giá toàn diện các mặt công tác xây dựng đảng, khắc phục được tình trạng nể nang, né tránh đối với các đảng bộ trực thuộc góp phần công khai minh bạch hóa đánh giá, xếp loại các đảng bộ. Các đảng ủy trực thuộc đã căn cứ Bộ tiêu chí để tự đánh giá, xếp loại của đơn vị; nhiều đơn vị đánh giá, xếp loại chặt chẽ, công phu, kỹ lưỡng, ghi đầy đủ minh chứng về quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện của đơn vị, báo cáo kết quả kịp thời, đúng quy định. Các ban, đơn vị Đảng ủy Khối đã căn cứ Bộ tiêu chí và tự nhận của đơn vị, rà soát, tổ chức đánh giá, xếp loại gửi về Ban Tổ chức tổng hợp, kịp thời.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Bộ tiêu chí còn một số tồn tại, hạn chế: Nội dung của một số tiêu chí còn tương đối dài, dẫn đến khó lượng hóa khi đánh giá, xếp loại. Vẫn còn đảng ủy chưa thực sự coi trọng đánh giá, xếp loại, còn đánh giá qua loa, chung chung mang tính hình thức, không nêu lý do hoặc có lý do nhưng không đầy đủ, chỉ ghi là xuất sắc hoặc tốt, trung bình, rất khó khăn cho khâu tổng hợp; có đảng ủy gửi báo cáo còn chậm và muộn so với yêu cầu.

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương tổ chức Hội nghị đề các đảng ủy cấp trên cơ sở tham gia góp ý kiến hoàn thiện dự thảo Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại các

đảng ủy trực thuộc năm 2024. Bộ tiêu chí này ban hành sẽ là căn cứ để các đảng ủy trực thuộc triển khai thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã tham gia góp ý vào dự thảo dự thảo Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại các đảng ủy trực thuộc năm 2024.

* Cùng ngày, Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tổ chức triển khai Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 204-NQ/ĐUK, ngày 09/11/2018 về lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên trong tình hình mới.

Các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Khối tổ chức các hoạt động chào mừng Kỷ niệm 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2024), Sơ kết 03 năm Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị và học tập chuyên đề năm 2024

* Đảng ủy Cơ quan Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương

Kỷ niệm 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2024), sáng 14/5, Đoàn đại biểu Đảng ủy Cơ quan Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đã vào Lăng và dâng hương tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Nhà 67, Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Phủ Chủ tịch và học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2024 về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hoá, con người Việt Nam và văn hoá doanh nghiệp".

Cùng ngày, Đảng ủy Cơ quan Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương và Đảng ủy Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam trang trọng tổ chức kỷ niệm 134 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu (19/5/1890 - 19/5/2024) và Hội nghị học tập, quán triệt chuyên đề năm 2024 về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người Việt Nam và văn hóa doanh nghiệp".

Diễn văn tại Lễ kỷ niệm 134 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, đồng chí Hồ Xuân Trường, Phó Bí thư Đảng ủy Khối, Bí thư Đảng ủy Cơ quan Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương nhấn mạnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ thiên tài, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hoá kiệt xuất của thế giới. Người là biểu tượng của trí tuệ, truyền thống đoàn kết, nhân cách văn hóa mang đậm cốt cách dân tộc và tâm vóc thời đại. Tư tưởng và đạo đức Hồ Chí Minh là kết tinh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta và tinh hoa văn hoá của nhân loại, là tài sản tinh thần vô giá của toàn Đảng, toàn quân và nhân dân ta, là tấm gương sáng để mọi người Việt Nam học tập và noi theo.

Để việc học tập chuyên đề năm 2024 của 2 đảng bộ đạt kết quả thiết thực, đồng chí Hồ Xuân Trường, Phó Bí thư Đảng ủy Khối, Bí thư Đảng ủy Cơ quan Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương yêu cầu:

Một là, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc tiếp tục quán triệt sâu sắc mục đích, ý nghĩa, nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Đưa nội dung chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khối vào sinh hoạt thường kỳ và tổ chức sinh hoạt chuyên đề trong năm 2024 (bảo đảm có ít nhất 01 kỳ sinh hoạt chuyên đề) gắn với việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương; công tác xây dựng Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đẩy mạnh nhiệm vụ chính trị,

phát triển doanh nghiệp, đơn vị; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam, xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị con người Việt Nam. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò của cấp ủy các cấp trong việc tổ chức triển khai, học tập Chuyên đề năm 2024; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện.

Hai là, Tổ chức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm; Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Đổi mới, nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Tiếp tục thực hiện tốt các nội dung, chỉ tiêu nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Đảng ủy Khối, các ban, đơn vị Cơ quan Đảng ủy Khối và Đảng ủy Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam. Tập trung chuẩn bị, triển khai thực hiện tốt các nội dung chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

Ba là, các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc, các ban, phòng, đơn vị thuộc 2 đảng bộ cơ quan, doanh nghiệp căn cứ chức năng, thực hiện nhiệm vụ của đơn vị mình và hướng dẫn của Đảng ủy cấp trên để chỉ đạo cán bộ, đảng viên bổ sung, cụ thể hóa việc thực hiện học tập Chuyên đề năm 2024 gắn với bản cam kết rèn luyện, tu dưỡng của bản thân. Các đồng chí cấp ủy viên của 2 đảng bộ gương mẫu trong học tập Chuyên đề năm 2024, làm gương cho cán bộ, đảng viên, nhân viên noi theo. Kết quả thực hiện là một nội dung, tiêu chí trong đánh giá, xếp loại đảng viên cuối năm. Chú trọng phát hiện, biểu dương lan tỏa những tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

* Đảng ủy Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam

Vừa qua, Đảng ủy Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (Đảng ủy Tập đoàn) đã tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận 01 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, đánh giá 05 năm thực hiện Nghị quyết 281 về “Công tác truyền thông và văn hóa doanh nghiệp” của Đảng ủy Tập đoàn; phát động thi đua phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Báo cáo tại Hội nghị, đồng chí Trần Quang Dũng - Phó Bí thư Đảng ủy Tập đoàn cho biết: Trong 3 năm qua, việc tổ chức học tập, quán triệt Kết luận 01 và học tập chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng cũng như chuyên đề hằng năm được Tập đoàn và các đơn vị, đoàn thể triển khai tích cực, hiệu quả. Qua đó, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và người lao động về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đặc biệt, trong quá trình nghiên cứu, học tập, xây dựng và triển khai chương trình hành động/kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hằng năm, Tập đoàn và các đơn vị, đoàn thể thuộc Tập đoàn đã liên hệ với quá trình hình thành, phát triển ngành Dầu khí Việt Nam xuất phát từ khát vọng của Bác Hồ “Việt Nam xây dựng được ngành công nghiệp Dầu khí mạnh”. Từ đó tiếp tục nuôi dưỡng khát vọng xây dựng và phát triển Tập đoàn trở thành

Tập đoàn công nghiệp, năng lượng hàng đầu đất nước và khu vực. Trên cơ sở đó, các đơn vị, đoàn thể đã chủ động lồng ghép tổ chức các hội nghị học tập, quán triệt chuyên đề cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và người lao động với nhiều hình thức, nội dung phong phú, khai thác tối đa hiệu quả sử dụng hệ thống trực tuyến.

Đảng ủy Tập đoàn đã cụ thể hóa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thông qua việc xây dựng và thực hiện Văn hóa Petrovietnam; gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề bức xúc, nổi cộm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; lập nhiều kỷ lục mới trong 62 năm lịch sử ngành Dầu khí.

Ngày 15/5/2019, Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn đã ban hành Nghị quyết chuyên đề số 281-NQ/ĐU về công tác truyền thông và văn hóa doanh nghiệp (Nghị quyết 281); tiếp theo đó, ngày 28/8/2022, trên cơ sở kết quả 3 năm thực hiện Nghị quyết 281, Đảng ủy Tập đoàn triển khai Kết luận số 234-KL/ĐU về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 281. Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 281, các nhiệm vụ của Nghị quyết được triển khai liên tục, nề nếp, chuyên nghiệp, khoa học đã tạo lập thói quen, hành vi ứng xử văn hoá trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, người lao động, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ SXKD của Tập đoàn. Thực hiện tái tạo văn hoá Petrovietnam đi trước, định hướng tạo đà cho tái tạo kinh doanh, mở đường định hướng Chiến lược phát triển Tập đoàn. Hệ giá trị cốt lõi của văn hoá dầu khí "Khát vọng, Trí tuệ, Chuyên nghiệp, Nghĩa tình" được thấm sâu trong đời sống doanh nghiệp. Từ đó, ý thức của người lao động Dầu khí và chất lượng hoạt động tập thể được nâng cao hơn trước, thúc đẩy sự gắn kết, hợp tác trong công việc, hỗ trợ cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ; vai trò của các đoàn thể đã thể hiện rõ trong các hoạt động.

Tinh thần đoàn kết, phối hợp giữa các ban/văn phòng, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được nâng cao. Công tác tái tạo văn hoá Petrovietnam, công tác truyền thông, hoạt động xã hội trong toàn Tập đoàn được thực hiện song hành gắn với các mục tiêu, kế hoạch SXKD và Chiến lược phát triển của Tập đoàn, trở thành bệ đỡ vững chắc cho sự phát triển của Petrovietnam. Việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp góp phần tạo nhận thức đúng đắn và tình cảm, niềm tự hào của các thế hệ người lao động Dầu khí, sự đồng thuận của xã hội, được các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đánh giá cao, khẳng định vị thế, vai trò của Tập đoàn đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Giá trị thương hiệu của Tập đoàn không ngừng gia tăng, duy trì là một trong những thương hiệu có giá trị cao nhất ở Việt Nam, năm 2023 đạt xấp xỉ 1,4 tỷ USD, tăng gấp 3 lần so với năm 2019. Qua 3 lần xét duyệt danh hiệu đạt chuẩn văn hóa kinh doanh, Petrovietnam và 11 đơn vị (08 công ty con và 03 công ty cháu) đã được công nhận trên tổng số 54 doanh nghiệp cả nước, chiếm tỷ lệ 22% và là một trong 10 đơn vị được công nhận đạt chuẩn ngay trong đợt đầu xếp hạng theo bộ tiêu chí của Thủ tướng Chính phủ; với 12 đơn vị đạt chuẩn, Petrovietnam đã hoàn thành gấp đôi chỉ tiêu theo Nghị quyết 06 của Đảng ủy Khối và về đích trước 2 năm chỉ tiêu đề ra theo Kế hoạch của Đảng ủy Tập đoàn trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Kết luận Hội nghị, đồng chí Lê Mạnh Hùng - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Petrovietnam khẳng định, tư tưởng chính trị là kiến trúc thượng tầng quyết định sự hình

thành hình thái xã hội, từ đó thúc đẩy hình thành cơ cấu kinh tế xã hội. Doanh nghiệp cũng như vậy, bàn về văn hoá doanh nghiệp là bàn tới tư tưởng doanh nghiệp, xây dựng cấu trúc, hình thành giá trị cốt lõi, tầm nhìn của doanh nghiệp. Đồng chí Lê Mạnh Hùng đề nghị các cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị, đoàn thể trong toàn Tập đoàn tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm; nghiêm túc khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế; thực hiện đồng bộ, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đã được đưa ra tại Hội nghị; triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung phát động thi đua của Tổng Giám đốc Tập đoàn.

Đồng chí Lê Mạnh Hùng kêu gọi tất cả các cán bộ, đảng viên và người lao động Dầu khí cùng thống nhất nhận thức rằng: “Thương hiệu Tập đoàn gắn với thương hiệu quốc gia, lợi ích của Tập đoàn là lợi ích của đất nước, vậy nên bất luận trong hoàn cảnh nào, người lao động Dầu khí cũng không ngừng nỗ lực phấn đấu, lao động và sáng tạo xứng đáng với mong ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Với cốt cách, bề dày văn hóa, người Dầu khí sẽ luôn phát huy tiềm năng, nội lực với tinh thần quyết tâm cao nhất xây dựng Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam trở thành Tập đoàn Công nghiệp năng lượng hàng đầu đất nước và khu vực, xứng đáng với sự kỳ vọng của Bác Hồ muôn vàn kính yêu đối với các thế hệ người lao động Dầu khí”.

VNPT và ACV hợp tác triển khai hạ tầng mạng dịch vụ số tại các sân bay

Ngày 04/5/2024, tại Hà Nội, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) và Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV) đã ký kết Thỏa thuận hợp tác triển khai hạ tầng viễn thông phục vụ chuyển đổi số tại các sân bay quốc tế và quốc nội trên toàn quốc.

Theo đó, hai bên sẽ triển khai các hạng mục về hạ tầng kết nối viễn thông, các kết nối giám sát, hạ tầng cho dịch vụ số và trung tâm dữ liệu, nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ hàng không và giúp các sân bay nâng cao hiệu quả hoạt động, rút ngắn thời gian làm thủ tục cho hành khách, mang đến những trải nghiệm tốt nhất cho người dân.

Các nội dung hợp tác triển khai cũng sẽ giúp tăng cường an ninh, an toàn hàng không, góp phần đảm bảo an toàn cho các chuyến bay cũng như góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số ở Việt Nam; đồng thời mang lại lợi ích cho cả 2 doanh nghiệp.

Được biết, từ năm 2021 ACV đã tin chọn VNPT là đơn vị cung cấp các giải pháp chuyển đổi số cho Tổng công ty, triển khai các dịch vụ như: hệ thống quản lý văn bản tích hợp với trực liên thông, hóa đơn điện tử, chữ ký số, hệ thống hội nghị truyền hình, kênh truyền số liệu và Internet cùng hàng trăm trạm BTS di động 3G/4G tại các cảng hàng không trên toàn quốc. Cho tới thời điểm này, VNPT và ACV đã ký kết và đang triển khai tốt thỏa thuận hợp tác cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin (VT-CNTT) và các nền tảng chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025.

VNPT và ACV đều là những doanh nghiệp Nhà nước có nhiều kinh nghiệm và năng lực trong lĩnh vực hoạt động của mình. VNPT là nhà cung cấp dịch vụ VT-CNTT dẫn đầu với hạ tầng mạng rộng khắp cả nước; còn ACV là nhà khai thác cảng hàng không lớn nhất Việt Nam, quản lý và khai thác hàng chục cảng hàng không quốc tế và nội địa.

III - TIN THAM KHẢO

Thủ tướng kỳ vọng ngành Ngân hàng sẽ đi đầu trong chuyển đổi số quốc gia

Ngày 8/5, tại Hà Nội đã diễn ra sự kiện Chuyên đổi số ngành Ngân hàng năm 2024 với chủ đề “Mở rộng kết nối và phát triển hệ sinh thái số” do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức. Đồng chí Phạm Minh Chính - Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đã đến dự và chỉ đạo Hội nghị.

Tiếp nối thành công năm 2023, sự kiện Chuyển đổi số ngành Ngân hàng năm 2024 nhằm lan tỏa những kết quả tích cực của ngành Ngân hàng trong chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia, cũng như đóng góp tích cực cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chủ đề năm nay là “Mở rộng kết nối và phát triển hệ sinh thái số” - có sự tiếp nối với chủ đề “Ứng dụng dữ liệu dân cư trong hoạt động ngân hàng - động lực thúc đẩy chuyển đổi số” của Ngày Chuyển đổi số ngân hàng năm 2023.

Phát biểu khai mạc sự kiện, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Nguyễn Thị Hồng nhấn mạnh, xác định đẩy mạnh chuyển đổi số là một chủ trương lớn, là hướng đi tất yếu để bảo đảm thích ứng bối cảnh mới, ngày 11/5/2021, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Quyết định số 810/QĐ-NHNN phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với quan điểm lấy người dân làm trung tâm và tiện ích, thuận tiện cho người sử dụng dịch vụ là thước đo hiệu quả chuyển đổi số.

Việc ban hành Quyết định số 810/QĐ-NHNN có thể xem là cột mốc quan trọng giúp xác định rõ định hướng, kế hoạch triển khai của ngành Ngân hàng trong xu thế chuyển đổi số. Thời gian qua, ngành Ngân hàng đã chủ động, nỗ lực thực hiện chuyển đổi số toàn diện trên các mặt, bao gồm chuyển đổi nhận thức, kiến tạo thể chế, xây dựng hạ tầng công nghệ, phát triển dịch vụ và bảo đảm an ninh, an toàn.

Hoạt động chuyển số ngành Ngân hàng đã ghi nhận những thành tựu rõ nét. Về khuôn khổ pháp lý, Ngân hàng Nhà nước đã nghiên cứu, ban hành và triển khai nhiều chính sách quan trọng nhằm thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số ngành Ngân hàng. Từ năm 2020 - 2022, Ngân hàng Nhà nước xếp thứ hạng cao trong các Bộ, ngành về chỉ số kiến tạo thể chế chuyển đổi số.

Hạ tầng phục vụ chuyển đổi số ngành Ngân hàng luôn được chú trọng đầu tư, nâng cấp, phát triển. Ngân hàng Nhà nước đã khuyến khích các tổ chức tín dụng triển khai chuyển đổi số, kết nối, hợp tác với các ngành, lĩnh vực khác nhau để hình thành và mở rộng hệ sinh thái số cung ứng sản phẩm dịch vụ lấy khách hàng làm trung tâm, cung cấp trải nghiệm giao dịch liền mạch, cá nhân hóa. Các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán đã ứng dụng nhiều công nghệ tiên tiến để tối ưu hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động và trải nghiệm giao dịch khách hàng; đồng thời, đánh giá, phân loại khách hàng, quyết định giải ngân và tích hợp với nhiều hệ sinh thái đối tác khác nhau trong các lĩnh vực. Nhiều nghiệp vụ cơ bản đã được số hóa hoàn toàn 100% (tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi có kỳ hạn, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, mở thẻ ngân hàng, ví điện tử, chuyển tiền...), nhiều ngân hàng Việt Nam có tỷ lệ trên 90% giao dịch thực hiện trên kênh số.

Đặc biệt, hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt và hoạt động ngân hàng số trong 3 tháng đầu năm 2024 so cùng kỳ năm 2023 tiếp tục đạt được những chuyển biến tích cực. Giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt tăng 56,57% về số lượng và 31,35% về giá

trị; qua kênh Internet tăng tương ứng 48,81% và 25,73%; qua kênh điện thoại di động tăng tương ứng 58,70% và 33,12%.

Chia sẻ tại sự kiện, Thượng tướng Nguyễn Duy Ngọc - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an cho biết, các tổ chức tín dụng đang tích cực phối hợp các doanh nghiệp được Bộ Công an cấp giấy phép cung cấp giải pháp xác thực người dùng bằng thẻ căn cước công dân gắn chip để tổ chức triển khai giải pháp xác thực khách hàng. Trong đó, có nhiều tổ chức tín dụng đã ký kết hợp đồng, đang triển khai thực tế: 48 tổ chức tín dụng đã và đang triển khai ứng dụng xác thực khách hàng bằng thẻ căn cước công dân gắn chip qua ứng dụng điện thoại; 60 tổ chức tín dụng đã và đang triển khai ứng dụng xác thực khách hàng bằng thẻ căn cước công dân gắn chip qua thiết bị tại quầy. Về làm sạch dữ liệu: 24 tổ chức tín dụng đã ký kết với Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (Bộ Công an) triển khai làm sạch dữ liệu khách hàng theo phương thức offline; 19 tổ chức tín dụng đang triển khai thử nghiệm ứng dụng tài khoản định danh và xác thực điện tử (VNeID) vào các nghiệp vụ: mở tài khoản thanh toán; xác thực giao dịch thanh toán; đối chiếu, xác thực thông tin khách hàng; 7 tổ chức tín dụng đã và đang triển khai giải pháp chấm điểm khả tín.

Phát biểu tại sự kiện, Thủ tướng Phạm Minh Chính hoan nghênh việc tổ chức “Ngày chuyên đổi số” ngành Ngân hàng năm 2024. Đây là sự kiện quan trọng, khẳng định nỗ lực lớn, quyết tâm cao, hành động quyết liệt của Chính phủ, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, của ngành Ngân hàng trong tiến trình đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, hướng đến Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, công dân số.

Theo Thủ tướng, xác định chuyển đổi số là yêu cầu khách quan, lựa chọn chiến lược, ưu tiên hàng đầu trong giai đoạn hiện nay, Chính phủ đã lựa chọn chủ đề chuyển đổi số quốc gia năm 2024 là "Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững".

Trọng tâm đặt ra là đẩy mạnh phát triển kinh tế số, trong đó ngành Ngân hàng với vai trò đặc biệt quan trọng là huyết mạch của nền kinh tế, có tác động hàng ngày đến hầu hết các lĩnh vực trong nền kinh tế, mọi mặt hoạt động của người dân, doanh nghiệp, các đơn vị hành chính, sự nghiệp.

“Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn xác định và rất kỳ vọng ngành Ngân hàng sẽ là ngành đi đầu, tiên phong trong thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số và ngành Ngân hàng có cơ sở, điều kiện, nền tảng để phát huy vai trò này”, Thủ tướng nói.

Qua theo dõi và chỉ đạo, Thủ tướng đánh giá lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã nhận thức cao và chỉ đạo quyết liệt công tác chuyển đổi số nhằm chuyển đổi hầu hết các hoạt động quản lý nhà nước, dịch vụ tín dụng sang môi trường số, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

Thay mặt lãnh đạo Chính phủ, Thủ tướng ghi nhận, biểu dương những nỗ lực, cố gắng và kết quả đạt được của ngành Ngân hàng và các tổ chức tín dụng, sự phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương, nhất là Bộ Công an, sự đồng lòng, ủng hộ, tham gia tích

cực của người dân, doanh nghiệp, đóng góp chung vào công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

Khởi công Dự án mở rộng Nhà ga hành khách T2 Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài

Chào mừng kỷ niệm 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2024), chiều 19/5, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải đã dự Lễ khởi công gói thầu xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình mở rộng nhà ga hành khách T2, Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài - gói thầu chính và quan trọng nhất của dự án.

Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài hiện là 1 trong 3 cửa ngõ hàng không quốc tế lớn nhất cả nước, có vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống mạng cảng hàng không toàn quốc. Nhà ga hành khách quốc tế T2 – Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài gồm 4 tầng có diện tích mặt bằng khoảng 139.000 m², với tổng mức đầu tư gần 18 nghìn tỷ đồng.

Năm 2018, nhà ga đã khai thác mãn tải và bắt đầu quá tải khi sản lượng hành khách thông qua năm 2019 đã đạt 11,4 triệu, vượt công suất thiết kế theo tính toán ban đầu là 10 triệu hành khách vào năm 2020.

Dự án “Mở rộng nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài” đặt mục tiêu nâng công suất khai thác từ 10 triệu hành khách/năm lên 15 triệu hành khách/năm. Dự án có tổng mức đầu tư là 4.996 tỷ đồng.

Sau khi dự án hoàn thành, tổng diện tích sàn nhà ga hành khách sẽ được nâng lên 200.100 m²; mở rộng 2 đảo "check-in" lên 6 đảo; mở rộng 2 băng tải trả hành lý lên 8 băng tải; mở rộng 24 quầy "check-in" truyền thống lên tổng số 120 quầy; mở rộng từ 15 cầu ống lồng lên 29 cầu ống lồng cùng công trình phụ trợ...

Theo hợp đồng, gói thầu hoàn thành toàn bộ công việc là 660 ngày, khánh thành vào tháng 2/2026. Tuy nhiên, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) cam kết triển khai gói thầu đảm bảo an toàn, chất lượng và đặc biệt hoàn thành dự án trước ngày 31/12/2025.

Phát biểu tại sự kiện, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chỉ rõ, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại là một trong ba đột phá chiến lược, được Đảng, Nhà nước đặc biệt quan tâm chỉ đạo thực hiện. Trong những năm qua, Nhà nước và các nhà đầu tư đã tập trung nhiều nguồn lực, nhất là vốn xã hội hóa cho phát triển hạ tầng giao thông; đã triển khai được nhiều dự án giao thông quan trọng, trong đó nhiều dự án về cảng hàng không được khởi công xây dựng như sân bay Long Thành, sân bay Điện Biên, sân bay Phú Bài, Nhà ga T3 Tân Sơn Nhất...; góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam chỉ đạo Tư vấn giám sát và các nhà thầu thi công thực hiện đúng các mục tiêu đề ra của dự án, đảm bảo việc thi công đúng tiến độ, chất lượng, sử dụng hiệu quả nguồn vốn đã được phê duyệt; tuân thủ các quy định hiện hành trong xây dựng và các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

Công tác quản lý, điều hành giá của Chính phủ trong quý I/2024 và nhiệm vụ thời gian tới

Theo báo cáo của Bộ Tài chính, công tác quản lý, điều hành giá quý I/2024 tiếp tục đối mặt với nhiều áp lực do biến động nhanh, phức tạp từ bối cảnh thế giới và khu vực. Xung đột quân sự, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn tiếp tục diễn biến phức tạp, gia tăng các rủi ro về an ninh năng lượng, an ninh lương thực, lạm phát, gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu; giá xăng dầu, các nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất biến động khó lường. Trong nước, giá cả thị trường những tháng đầu năm có xu hướng tăng do nhu cầu tăng thời điểm cận Tết và sau Tết Nguyên đán, tương tự như các năm trước. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, CPI bình quân Quý I/2024 tăng 3,77%, lạm phát cơ bản tăng 2,81%, cơ bản nằm trong giới hạn cho phép, song cần tiếp tục theo dõi do giá cả nhiều mặt hàng có xu hướng tăng, gia tăng áp lực lạm phát cũng như công tác quản lý, điều hành giá.

Ngay từ đầu năm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo điều hành giá đã chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm thông suốt hoạt động cung ứng, lưu thông, phân phối hàng hóa, dịch vụ, nhất là đối với các mặt hàng chiến lược; chú trọng, tăng cường công tác quản lý, điều hành giá trong dịp lễ, Tết; chủ động kế hoạch, phương án điều hành giá các mặt hàng Nhà nước định giá, các dịch vụ công theo lộ trình thị trường; điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp chặt chẽ, hài hòa, đồng bộ với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác; tiếp tục thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí, để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp; theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu để chủ động có giải pháp, biện pháp điều hành phù hợp, kịp thời, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đối với công tác quản lý, điều hành giá.

Dự báo thời gian tới, công tác quản lý, điều hành giá tiếp tục chịu áp lực lớn do ảnh hưởng từ diễn biến, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó dự báo. Xung đột quân sự chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, tiếp tục leo thang tại một số khu vực ảnh hưởng đến giá năng lượng, nguyên vật liệu, chi phí vận chuyển hàng hóa bằng đường biển; hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn nhiều khó khăn; tỷ giá, áp lực lạm phát có xu hướng tăng... gia tăng áp lực đối với công tác quản lý, điều hành giá trong Quý II và những tháng cuối năm 2024.

Để chủ động ứng phó với những thách thức trong công tác điều hành giá, tại cuộc họp Ban Chỉ đạo về kết quả công tác quản lý, điều hành giá Quý I năm 2024 và định hướng công tác điều hành giá những tháng còn lại năm 2024, Chính phủ yêu cầu triển khai các nhiệm vụ sau:

Các Bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao đẩy mạnh triển khai thực hiện quyết liệt, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đặt ra tại các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị số 12/CT-TTg, ngày 21/4/2024 và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thông báo số 36/TB-VPCP, ngày 31/01/2024 của Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành giá.

Tập trung theo dõi, bám sát diễn biến tình hình trong và ngoài nước, giám sát chặt chẽ biến động giá cả hàng hóa thế giới và trong nước, kịp thời cảnh báo các nguy cơ tác

động đến mặt bằng giá trong nước, chủ động thực hiện theo thẩm quyền hoặc đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền các biện pháp, giải pháp, kịch bản ứng phó phù hợp, linh hoạt, kịp thời, bảo đảm mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2024 trong giới hạn 4 - 4,5% theo đúng Nghị quyết của Quốc hội trong mọi tình huống.

Thực hiện kịp thời, hiệu quả các biện pháp, công cụ, giải pháp quản lý thị trường vàng; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Lãnh đạo Chính phủ tại các Công điện, Chỉ thị, văn bản có liên quan, chủ động thực hiện kịp thời, hiệu quả các biện pháp, công cụ, giải pháp quản lý thị trường vàng theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đánh giá tác động, tổng kết việc thực hiện Nghị định số 24/2012/NĐ-CP để đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn, diễn biến kinh tế trong nước, khu vực, quốc tế, nâng cao vai trò quản lý và điều tiết thị trường vàng của Nhà nước theo đúng quy định, bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh tài chính, tiền tệ quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, đảm bảo khách quan, kịp thời, công khai, minh bạch thông tin về giá và công tác điều hành giá của Chính phủ, Ban Chỉ đạo điều hành giá, nhất là diễn biến giá cả các vật tư quan trọng, các mặt hàng thiết yếu liên quan đến sản xuất và đời sống người dân, kịp thời truyền tải đến doanh nghiệp, người dân, ổn định tâm lý người tiêu dùng, doanh nghiệp và kiểm soát lạm phát kỳ vọng.

Giải pháp thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản

Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, được phê duyệt bởi Quyết định số 333/QĐ-TTg, ngày 23/4/2024, đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Rà soát sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các cơ chế, chính sách và pháp luật của nhà nước về khoáng sản, khắc phục các tồn tại, hạn chế, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư các dự án khai thác, chế biến khoáng sản, nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương và doanh nghiệp. Bổ sung quy định về quản lý nhà nước đối với công nghệ, thiết bị và con người trong quá trình khai thác, chế biến khoáng sản vào Dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản. Sửa đổi chính sách về đất đai và pháp luật có liên quan theo hướng diện tích đất khai thác khoáng sản sẽ được hoàn trả lại ngay sau khi hoàn thành công tác cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác hoặc có dự án phát triển kinh tế - xã hội khác lồng ghép công tác cải tạo, phục hồi môi trường trong dự án khai thác khoáng sản theo quy hoạch sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt, để tăng hiệu quả sử dụng đất theo mô hình kinh tế tuần hoàn phù hợp với đặc thù của từng loại khoáng sản.

Nghiên cứu đề xuất, nâng cao hiệu quả đầu tư, trong đó có việc hợp tác với đối tác nước ngoài có kinh nghiệm, nguồn vốn, thị trường đối với một số sản phẩm chế biến khoáng sản mà các doanh nghiệp Việt Nam khó tìm được đối tác. Hoàn thiện, bổ sung chính sách pháp luật nhằm tạo điều kiện cho các dự án thăm dò, khai thác gắn với các dự án chế biến khoáng sản. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động thăm dò, khai thác bảo đảm tuân thủ chính sách, pháp luật về khoáng sản, môi trường và an toàn lao động.

Có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khi thực hiện chủ trương cấu trúc lại doanh nghiệp. Có chính sách hợp lý đối với người dân bị thu hồi đất ở, đất sản xuất nơi có hoạt động khoáng sản, chế biến khoáng sản. Nâng cao chất lượng điều tra, thăm dò và đánh giá tài nguyên trữ lượng. Thống kê đầy đủ, công khai các số liệu khai thác, chế biến, tồn thất tài nguyên và sớm xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên khoáng sản, chia sẻ thông tin phục vụ cho công tác quy hoạch và quản trị tài nguyên.

Tăng cường phối hợp giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc cấp phép hoạt động khoáng sản, cung cấp thông tin về tình hình khai thác, chế biến sau cấp phép. Công bố công khai tọa độ ranh giới các dự án quy hoạch, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hoạt động khai thác, chế biến bảo vệ ranh giới mỏ và các điểm mỏ mới được phát hiện và khu vực dự trữ tài nguyên khoáng sản quốc gia theo quy định của Luật Khoáng sản và Luật Quản lý tài sản công.

Cấu trúc lại các doanh nghiệp có quy mô nhỏ, sử dụng nguồn tài nguyên hạn chế, công nghệ lạc hậu, tồn thất tài nguyên cao và gây ô nhiễm môi trường; khai thác không gắn kết với địa chỉ sử dụng để hình thành các doanh nghiệp có quy mô đủ lớn, khai thác, chế biến tập trung với công nghệ tiên tiến, đảm bảo an toàn lao động và thân thiện môi trường theo các hình thức sát nhập, liên doanh, liên kết, chuyển nhượng giấy phép hoạt động khoáng sản.

Rà soát, điều chỉnh kịp thời các loại thuế, phí, lệ phí hợp lý, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân địa phương nơi có khoáng sản được khai thác. Phát huy nội lực, khuyến khích các doanh nghiệp trong nước đủ năng lực đóng vai trò chủ lực tham gia thăm dò, khai thác và chế biến các loại khoáng sản chiến lược, có trữ lượng lớn. Đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư thông qua việc góp vốn đầu tư, cổ phần, liên doanh và các nguồn vốn tín dụng khác.

Đẩy mạnh đầu tư nghiên cứu cơ sở khoa học phục vụ việc hoàn thiện để ban hành hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật nâng cao công tác quản lý, thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, đầu tư đổi mới công nghệ, sử dụng thiết bị, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong khai thác, tuyển và chế biến khoáng sản nhằm tiết kiệm tài nguyên và năng lượng, hiệu quả kinh tế cao, đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản để thu hồi tối đa khoáng sản và khoáng sản đi kèm nhằm cung cấp nguyên liệu cho các ngành công nghiệp khác và phục vụ các lĩnh vực kinh tế. Chú trọng phát triển nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ thân thiện với môi trường nhằm chế biến hiệu quả tài nguyên khoáng sản, tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu chất thải...

Chủ động, linh hoạt điều hành chính sách tiền tệ, tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô

Năm 2023, đất nước ta đạt được những kết quả tích cực trên hầu hết các lĩnh vực: Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; đồng tiền Việt Nam cơ bản ổn định, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài, bội chi ngân sách trong tầm kiểm soát... Nhằm tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô, tại Chi

thị số 14/CT-TTg, ngày 02/5/2024, Thủ tướng chỉ đạo các bộ, ngành theo chức năng thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

Quản triệt và quyết liệt triển khai đầy đủ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ theo các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị; các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Chính phủ về điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, tỷ giá, lãi suất, thị trường vàng năm 2024.

Dự báo và điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, nhất là điều hành hài hòa, hợp lý giữa lãi suất và tỷ giá. Điều hành tăng trưởng tín dụng hiệu quả gắn với ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng và hệ thống tổ chức tín dụng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và giám sát chặt chẽ việc cấp tín dụng của các tổ chức tín dụng, thực hiện ngay công tác thanh tra, kiểm tra đối với thị trường vàng, hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh vàng, các cửa hàng, đại lý phân phối và mua bán vàng miếng, kiện toàn hệ thống thanh tra, kiểm tra bảo đảm thông suốt, gắn kết từ Trung ương đến địa phương, hiệu lực, hiệu quả.

Rà soát, xây dựng, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 để triển khai thực hiện đồng bộ từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 khi Luật các Tổ chức tín dụng có hiệu lực thi hành. Đẩy mạnh công tác truyền thông về các cơ chế, chính sách về điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng; trong đó chú trọng đến các chính sách mới, các chính sách tác động trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như chính sách tỷ giá, tín dụng, lãi suất, tiết kiệm, vay vốn, thanh toán... bằng các hình thức truyền thông đa dạng, phong phú, đảm bảo tính minh bạch, phù hợp với các cam kết quốc tế và quy định của pháp luật.

Triển khai tích cực các giải pháp tăng trưởng tín dụng, hướng tín dụng vào sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đảm bảo an toàn, hiệu quả và kiểm soát rủi ro thanh khoản. Tiếp tục tiết giảm chi phí, phân đầu giảm mặt bằng lãi suất cho vay ở mức hợp lý; thực hiện nghiêm túc việc công bố công khai, minh bạch lãi suất cho vay bình quân để doanh nghiệp, người dân thuận lợi trong việc lựa chọn ngân hàng cho vay có lãi suất thấp, phù hợp yêu cầu sử dụng vốn tín dụng.

Phân loại các dự án bất động sản để kịp thời có giải pháp tín dụng phù hợp đối với từng doanh nghiệp, từng dự án đủ điều kiện; có giải pháp tín dụng phù hợp đối với các dự án BOT, BT giao thông khả thi, hiệu quả, lĩnh vực xăng dầu; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách... Tăng cường cho vay phục vụ đời sống, tiêu dùng, đẩy mạnh triển khai cho vay qua các hình thức điện tử, trực tuyến. Đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ tín dụng ngân hàng phù hợp từng phân đoạn khách hàng và thị trường, loại hình, nhu cầu sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, nhất là các nhu cầu vay vốn chính đáng, hợp pháp phục vụ đời sống, tiêu dùng của người dân.

Đẩy mạnh triển khai các chương trình, đề án, chính sách tín dụng như: Chương trình tín dụng 30.000 tỷ đồng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản; Chương trình tín dụng góp phần thực hiện Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”;

Chương trình 120.000 tỷ đồng cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo lại chung cư cũ để góp phần thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”...

Triển khai có hiệu quả, thiết thực chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp. Kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp và người vay vốn gặp khó khăn, đồng thời không để trục lợi, làm sai quy định và sai lệch bản chất, nợ xấu. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của các tổ chức tín dụng nhà nước; tăng cường trách nhiệm xã hội, đạo đức kinh doanh của tổ chức tín dụng trong việc chia sẻ, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục điều hành chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, phối hợp đồng bộ, hài hòa, linh hoạt, chặt chẽ với chính sách tiền tệ và các chính sách kinh tế vĩ mô khác để thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Hoàn thiện các quy định liên quan đến chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, phát triển thị trường chứng khoán trở thành kênh huy động vốn trung, dài hạn hiệu quả của doanh nghiệp.

Triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. rà soát, sửa đổi hoặc trình cấp thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản. Có các giải pháp ngăn chặn, xử lý tình trạng sở hữu chéo, thao túng tại các tổ chức tín dụng, bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng và an ninh tài chính, tiền tệ.

IV - VĂN BẢN, QUY ĐỊNH MỚI

Thực hiện việc thí điểm giao quyền, trách nhiệm cho người đứng đầu trong công tác cán bộ

Ngày 23/4/2024, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 142-QĐ/TW thí điểm giao quyền, trách nhiệm cho người đứng đầu trong công tác cán bộ. Quy định này quy định về phạm vi, đối tượng, nguyên tắc, thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện thí điểm về công tác cán bộ, gồm: Giới thiệu nhân sự bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của người đứng đầu; bầu bổ sung ủy viên ban thường vụ cấp ủy cùng cấp; bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng cấp dưới trực tiếp thuộc thẩm quyền quản lý. Quy định thực hiện thí điểm đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị từ cấp huyện trở lên (đối với Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương có quy định riêng).

Quy định yêu cầu bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; nguyên tắc tập trung dân chủ; công tâm, khách quan, công khai, minh bạch, giữ gìn đoàn kết nội bộ; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu và cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị. Người đứng đầu có thể thực hiện hoặc không thực hiện thẩm quyền được giao theo Quy định này và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, thực hiện quy trình công tác cán bộ đối với nhân sự do người đứng đầu giới thiệu theo quy định.

Đối với giới thiệu nhân sự bầu cử, bổ nhiệm cấp phó, căn cứ chủ trương của cấp có thẩm quyền, tại bước 1 của quy trình nhân sự theo Điều 21, Quy định số 80-QĐ/TW, ngày

18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, người đứng đầu được giới thiệu nhân sự như sau:

Trường hợp nhân sự từ nguồn tại chỗ, người đứng đầu căn cứ số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và danh sách nhân sự trong quy hoạch lựa chọn, giới thiệu 1 nhân sự cho 1 chức danh để cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét đưa vào danh sách, tiến hành các bước tiếp theo. Trường hợp nhân sự từ nguồn ở nơi khác: Người đứng đầu căn cứ số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ giới thiệu 1 nhân sự cho 1 chức danh để cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét tiến hành quy trình nhân sự.

Đối với giới thiệu nhân sự bầu bổ sung ủy viên ban thường vụ cấp ủy, khi khuyết số lượng ủy viên ban thường vụ thì người đứng đầu căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, đề án công tác nhân sự đại hội, danh sách quy hoạch để lựa chọn, giới thiệu nhân sự cho tập thể ban thường vụ xem xét, trình ban chấp hành giới thiệu bổ sung ủy viên ban thường vụ; nếu nhân sự được ban chấp hành thống nhất giới thiệu thì ban thường vụ trình xin ý kiến cấp có thẩm quyền trước khi tiến hành bầu cử.

Đối với bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng cấp dưới trực tiếp, người đứng đầu được quyền xem xét bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng của tổ chức, cơ quan, đơn vị ở cấp hành chính do mình trực tiếp quản lý theo quy định, như sau: Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu, nhiệm vụ, sau khi trao đổi, thống nhất ý kiến với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, người đứng đầu quyết định bổ nhiệm cán bộ. Khi có căn cứ xem xét miễn nhiệm cán bộ theo quy định thì trong thời hạn 15 ngày làm việc, người đứng đầu ban hành quyết định miễn nhiệm cán bộ và gửi văn bản đến cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ.

Người đứng đầu bảo đảm về tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực công tác của nhân sự do mình giới thiệu. Thực hiện nghiêm các quy định về công tác cán bộ, quy định về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. Chịu trách nhiệm về quyết định của mình kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu trong các trường hợp sau: Giới thiệu cán bộ để bầu cử, bổ nhiệm thiếu công tâm, khách quan; không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực công tác. Miễn nhiệm cán bộ không bảo đảm căn cứ, thủ tục theo quy định.

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Chỉ thị *tại đây*

Hướng dẫn số 154-HD/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương về tuyên truyền kỷ niệm 65 năm Ngày mở Đường Hồ Chí Minh – Ngày truyền thống Bộ đội Trường Sơn (19/5/1959- 19/5/2024).

Ngày 22/4/2024, Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Hướng dẫn số 154-HD/BTGTW về tuyên truyền kỷ niệm 65 năm Ngày mở Đường Hồ Chí Minh – Ngày truyền thống Bộ đội Trường Sơn (19/5/1959- 19/5/2024).

Thực hiện Hướng dẫn số 154-HD/BTGTW, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đề nghị các đảng ủy trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ để lãnh

đạo, chỉ đạo các tạp chí, bản tin nội bộ, website, cơ quan truyền thông, trang mạng xã hội của đơn vị tập trung tuyên truyền về Kỷ niệm 65 năm Ngày mở Đường Hồ Chí Minh – Ngày truyền thống Bộ đội Trường Sơn (19/5/1959- 19/5/2024), bảo đảm đúng định hướng chính trị, tư tưởng; tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, có trọng tâm, trọng điểm, tạo sức lan toả trong toàn Đảng bộ.

Nội dung Đề cương tuyên truyền xem *tại đây*.

Kế hoạch số 316-KH/BTGTW về Kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2025)

Ngày 29/6/2023, Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Kế hoạch số 316 - KH/BTGTW về Kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2025).

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Kế hoạch *tại đây*.

Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đề nghị các đảng ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan báo chí - truyền thông; bản tin nội bộ, trang thông tin điện tử, website,... căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm phù hợp với điều kiện thực tiễn tại cơ quan, đơn vị; gắn với tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị và các hoạt động, sự kiện quan trọng của doanh nghiệp.

Hướng dẫn số 69-HD/BTGTW về tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong 03 năm 2023 - 2025

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Công văn số 4571-CV/VPTW, ngày 19/8/2022 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến của Ban Bí thư về việc tổ chức kỷ niệm một số ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong 03 năm 2023 - 2025, ngày 20/9/2022, Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Hướng dẫn số 69-HD/BTGTW về tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong 03 năm 2023 - 2025.

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Hướng dẫn *tại đây*.

Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đề nghị các đảng ủy trực thuộc chỉ đạo công tác tuyên truyền kỷ niệm, phát hành đề cương, tài liệu tuyên truyền (theo đề cương Hướng dẫn tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng hằng năm); phát động phong trào thi đua, lựa chọn các công trình để tập trung chỉ đạo và gắn biển chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước (nếu có). Việc xây dựng các công trình chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đơn vị cần có Tờ trình xin ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương (qua Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối).

Quy định số 142-QĐ/TW về thí điểm giao quyền, trách nhiệm cho người đứng đầu trong công tác cán bộ

Ngày 23/4/2024, Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy định số 142-QĐ/TW về thí điểm giao quyền, trách nhiệm cho người đứng đầu trong công tác cán bộ.

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Quy định *tại đây*

Quy định số 145-QĐ/TW về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

Ngày 10/5/2024, Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy định số 145-QĐ/TW về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Quy định *tại đây*

BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY TẬP ĐOÀN